

Số: **79** /2016/QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày **18** tháng **11** năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc quy định trợ cấp tiền ăn cho đối tượng bảo trợ xã hội tại các đơn vị
trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ T.T.HUẾ	
ĐẾN	Số: 1537
	Ngày: 21/11
	Chuyên: ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của
Chính phủ về việc quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ
xã hội;*

*Căn cứ Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2012 của
Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người
khuyết tật;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày
20/10/2014 của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính hướng dẫn
thực hiện một số điều của Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm
2013 của Chính phủ;*

*Theo đề nghị của Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số
1944/TTr-LĐTBXH ngày 03 tháng 11 năm 2016 và ý kiến của Sở Tài chính tại
Công văn số 2579/STC-HCSN ngày 23 tháng 9 năm 2016.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định trợ cấp tiền ăn cho các đối tượng bảo trợ xã hội tại các đơn vị trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội như sau:

Mức tiền ăn cho đối tượng trẻ em dưới 4 tuổi: 1.350.000 đồng/người/tháng, các đối tượng còn lại là: 1.080.000 đồng/người/tháng.

Điều 2. Nguồn kinh phí để thực hiện chế độ trợ cấp tiền ăn cho cho đối tượng sử dụng từ dự toán chi ngân sách của tỉnh giao hàng năm cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 12 năm 2016, thay thế nội dung về chế độ tiền ăn cho người tâm thần, người già cô đơn, người tàn tật, trẻ mồ côi không nơi nương tựa, trẻ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn quy định tại Quyết định số 949/QĐ-UBND ngày 21 tháng 5 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về chế độ cho các đối tượng nuôi dưỡng xã hội tại các đơn vị thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

Chính sách quy định tại Quyết định này được áp dụng kể từ ngày 01

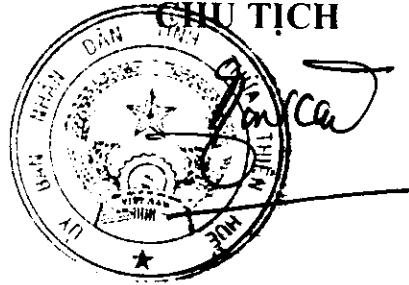
tháng 01 năm 2016.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố Huế; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- VPUBND tỉnh: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, TC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Cao